

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ P
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----&-----

----&----

Bản án số: 71/2018/HSST

Ngày: 24/5/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P - GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Nhân.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hồng Vân và ông Huỳnh Thế Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nay Lu Vinh - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Thái Bình - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 72/2018/TLST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2018/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

NGUYỄN ĐỨC C, sinh năm 1994 tại Ninh T; nơi ĐKKHKT: Khu phố 03, thị trấn Tân Sơn, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh T; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuất và bà Lê Thị Ngọc Oanh; bị cáo chưa có vợ và con; tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 17/10/2017 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh T khởi tố Về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Ngày 28/01/2018, thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố P. Có mặt.

Người bị hại: Anh Lê Tân Bảo, sinh năm 1994; địa chỉ: 30 Nguyễn Du, phường Tây Sơn, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lê Thị Ngọc Oanh, sinh năm 1961; địa chỉ: Khu phố 03, thị trấn Tân Sơn, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh T. Có mặt.

Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Công P, sinh năm 1991; địa chỉ: Tổ 01, phường Đồng Đa, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

- Anh Trang Thanh C, sinh năm 1986; địa chỉ: 25/40 Phạm Văn Đồng, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án

được tóm tắt như sau:

1. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Vào khoảng 17 giờ ngày 28/01/2018, Nguyễn Đức C cùng với Lê Tấn Bảo (sinh năm 1994, trú tại: Số 30 đường Nguyễn Du, phường Tây Sơn, thành phố P, tỉnh Gia Lai), Trang Thanh C (sinh năm 1986, trú tại: Số 25/40 đường Phạm Văn Đồng, thành phố P, tỉnh Gia Lai), Nguyễn Công P (sinh năm, trú tại: Tổ 1, phường Đồng Đa, thành phố P, tỉnh Gia Lai) và Mạnh (hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch) cùng nhau đến quán bi da tại số 197 đường Wừu, thành phố P, tỉnh Gia Lai, để chơi. Trong lúc chơi, thì Bảo nhận 01 cuộc điện thoại, sau khi nghe điện thoại xong thì Bảo để điện thoại nhãn hiệu Apple, loại Iphone 7, màu đen của Bảo trên bàn và tiếp tục chơi. Do thấy vướng khi chơi nên C cầm chiếc điện thoại của Bảo đặt trên áo khoác của C và để trên bàn bên cạnh. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, Bảo, C và P đi ra quầy tính tiền, còn C đi phía sau thì thấy chiếc điện thoại của Bảo để quên trên bàn nên nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại này. Lúc này, C lấy chiếc điện thoại của Bảo cùng chiếc áo khoác cầm trên tay phải, còn tay trái cầm chiếc đàn Ghita của Bảo. Khi đi ra bãi để xe, C đưa cho Bảo chiếc đàn Ghita, còn chiếc điện thoại của Bảo thì C cất giấu vào trong túi quần rồi điều khiển xe mô tô đi về phòng trọ của C ở số 66 đường Wừu thuộc tổ 2, phường Ia Kring, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Khi về đến phòng trọ, C lấy chiếc điện thoại của Bảo ra tắt nguồn và tháo sim điện thoại ra bỏ gãy và mang vứt trước cửa phòng trọ. Sau khi ra khỏi quán khoảng 500 mét thì anh Bảo phát hiện để quên chiếc điện thoại nên quay lại tìm nhưng không thấy. Anh Bảo lấy chiếc điện thoại khác của Bảo nhắn tin cho C, P và Mạnh là đến quán bi da tại số 197 đường Wừu, thành phố P, tỉnh Gia Lai, để tìm điện thoại cho Bảo. Sau khi nhận được tin nhắn, C để điện thoại đã lấy của Bảo tại phòng trọ và đi đến quán giả vờ cùng mọi người tìm điện thoại cho Bảo. Do không tìm thấy chiếc điện thoại nên anh Bảo đã trình báo đến Công an phường Ia Kring. Đến 19 giờ cùng ngày, Nguyễn Đức C ra đầu thú khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên và giao nộp chiếc điện thoại đã chiếm đoạt của anh Bảo. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P đã thu giữ của C gồm: 01 xe mô tô biển số 85B1-45787; 01 giấy đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Đức C; 3.000.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; 12 tờ tiền các nước (Gồm: 01 tờ đô la Mỹ mệnh giá 20 USD; 01 tờ đô la Mỹ mệnh giá 5 USD; 01 tờ mệnh giá 2 USD; 02 tờ tiền ghi: 10 TenkyaTS; 02 tờ tiền ghi: 1 one NGULTRUM; 02 tờ tiền ghi: 2 DoaisReais; 02 tờ tiền ghi GOVERNOR; 01 tờ tiền ghi: 5 Wujiao); 04 tờ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (loại tiền cũ, hiện không được lưu hành) gồm: 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng; 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng; 02 tờ mệnh giá 20.000 đồng; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Apple, loại Iphone 7, màu đen, 128GB; 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Đức C; 01 giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Nguyễn Đức C và 01 Chứng Minh Nhân dân mang tên Nguyễn Đức C.

Bị cáo Nguyễn Đức C đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Đức C thống nhất như cáo trạng đã truy tố về hành vi phạm tội của bị cáo.

2. Các vấn đề khác:

Ngày 29/1/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P ra Quyết định trưng cầu định giá tài sản, tại bản kết luận số 25/KL-HĐ ĐG ngày 31 tháng 01 năm

2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố P kết luận: “01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, 32GB màu đen, Imei 355356086206593 mua vào tháng 11/2017, sử dụng đến ngày 28/01/2018 bị chiếm đoạt, có trị giá là: 9.800.000 đồng”. Sau khi định giá xong, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P đã trả lại chiếc điện thoại này cho anh Lê Tấn Bảo.

Đối với chiếc sim điện thoại di động của anh Lê Tấn Bảo mà Nguyễn Đức C đã bẻ gãy rồi vứt đi, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố P đã truy tìm nhưng không thu giữ được.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận nêu trên.

3. Cáo trạng của Viện kiểm sát:

Bản cáo trạng số: 78/CTr-VKS ngày 26/04/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Nguyễn Đức C về tội “*Trộm cắp tài sản*” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Đức C và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình sự: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38, Điều 50; điểm h,i,s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức C với mức án từ 9 đến 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/01/2018.

Về dân sự: Người bị hại là anh Lê Tấn Bảo đã nhận lại chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, màu đen nên không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Đức C phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án: Bị cáo thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P, tỉnh Gia Lai; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc có khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo:

Xét thấy lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Nguyễn Đức C phạm tội như sau:

Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 28/01/2018, tại quán bia ở số 197 đường Wừu, thành phố P, tỉnh Gia Lai, Nguyễn Đức C đã lén lút trộm cắp 01 chiếc điện thoại hiệu Iphone 7 Plus, 32GB màu đen, có trị giá 9.800.000 đồng của anh Lê Tấn Bảo. Đến 19 giờ cùng ngày, Nguyễn Đức C ra đầu thú và giao nộp chiếc điện thoại đã chiếm đoạt.

Tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm: ...

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an xã hội, bị cáo biết rõ hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vì muốn kiếm tiền một cách bất C nên đã cố tình lén lút chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại hiệu Iphone 7 Plus, 32GB màu đen, có trị giá 9.800.000 đồng của anh Lê Tấn Bảo. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P quyết định truy tố ra trước Tòa án để xét xử đối với bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hội đồng xét xử xét cần xử phạt bị cáo một mức án tù có thời hạn tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm giáo dục các bị cáo cải tạo bản thân tiến bộ là cần thiết.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Nhưng về nhân thân của bị cáo ngày 17/10/2017 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh T khởi tố về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Tài sản đã thu hồi trả lại cho người bị hại; Sau khi phạm tội bị cáo đã đến cơ quan Công an đầu thú. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm d, khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[4] Về dân sự: Quá trình tham gia tố tụng, người bị hại là anh Lê Tấn Bảo đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và không yêu cầu về việc bồi thường, tại phiên tòa hôm nay người bị hại vắng mặt. Do vậy, Hội đồng xét xử không giải quyết.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về các vấn đề khác: Đối với số tài sản đã thu giữ của bị cáo Nguyễn Đức C, gồm: Chiếc xe mô tô biển số 85B1-45787; 3.000.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và 12 tờ tiền các nước (Gồm: 01 tờ đô la Mỹ mệnh giá 20 USD; 01 tờ đô la Mỹ mệnh giá 5 USD; 01 tờ mệnh giá 2 USD; 02 tờ tiền ghi: 10 TenkyaTS; 02 tờ tiền

ghi: 1 one NGULTRUM; 02 tờ tiền ghi: 2 DoaisReais; 02 tờ tiền ghi GOVERNOR; 01 tờ tiền ghi: 5 Wujiao). Qua điều tra xác định là tài sản của bà Lê Thị Ngọc Oanh (là mẹ của bị cáo C) đã đưa cho bị cáo cất giữ dùm, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P đã trả lại cho bà Oanh là phù hợp.

Đối với 01 giấy đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Đức C; 04 tờ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (loại tiền cũ, hiện không được lưu hành) gồm: 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng; 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng; 02 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng; 01 chiếc điện thoại hiệu Iphone 7, màu đen, 128GB; 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Đức C; 01 giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Nguyễn Đức C và 01 Chứng Minh Nhân dân mang tên Nguyễn Đức C là tài sản của bị cáo C, không liên quan đến hành vi phạm tội. Qua điều tra bị cáo C đề nghị giao cho bà Lê Thị Ngọc Oanh (là mẹ của bị cáo C) quản lý. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P đã trao trả các tài sản trên cho bà Lê Thị Ngọc Oanh là phù hợp.

Đối với chiếc sim điện thoại di động của anh Lê Tấn Bảo mà bị cáo đã bẻ gãy rồi vứt đi, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố P đã truy tìm nhưng không thu giữ được nên không có căn cứ để xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đức C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH;

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 38, Điều 50; điểm h,i,s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Đức C.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức C phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức C 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/01/2018.

3. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Đức C phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào các Điều 331 và 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Riêng người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Sở tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố P;
- Công an thành phố P;
- Nhà tạm giữ thuộc Công an thành phố P;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. P;
- UBND thị trấn Tân Sơn, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh T
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Lê Văn Nhàn**

